

Danh Sách Tùy Chọn

Dàn nóng

VRV R SERIES

STT	Model							
				REYQ8B REYQ10B REYQ12B REYQ14B REYQ16B	REYQ18B REYQ20B REYQ22B REYQ24B	REYQ26B REYQ28B REYQ30B REYQ32B REYQ34B REYQ36B	REYQ38B REYQ40B REYQ42B REYQ44B REYQ46B REYQ48B	REYQ50B REYQ52B REYQ54B
Mục								
1	Đường ống dẫn phân phối*1	3 Ống	Khớp nối REFNET nhiều nhánh	KHRP25M33H(Tối đa 8 nhánh), KHRP25M72H(Tối đa 8 nhánh), KHRP25M73H(Tối đa 8 nhánh)				
			Khớp nối REFNET	BHRP25A22T, BHRP25A33T, BHRP25A72T, BHRP25A73T				
			Nối giảm kích cỡ ống	KHRP25M72TP, KHRP25M73TP				
			Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT	BHRG25A33T8, BHRG25A72T8, BHRG25A73T8				
		2 Ống	Khớp nối REFNET nhiều nhánh	KHRP26M22H(Tối đa 4 nhánh), KHRP26M33H(Tối đa 8 nhánh), KHRP26M72H(Tối đa 8 nhánh), KHRP26M73H(Tối đa 8 nhánh)				
			Khớp nối REFNET	KHRP26A22T, KHRP26A33T, KHRP26A72T, KHRP26A73T				
			Nối giảm kích cỡ ống	KHRP26M73HP, KHRP26M73TP				
			Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT	BHRG26A33T8, BHRG26A72T8, BHRG26A73T8				
2	Bộ ống kết nối dàn nóng		-		BHFP26R135		BHFP26R168	

Lưu ý: *1. Nên lựa chọn các bộ phận REFNET phù hợp để phù hợp với tổng chỉ số công suất của các dàn lạnh được kết nối bên dưới mỗi REFNET, dựa trên hướng dẫn lắp đặt.

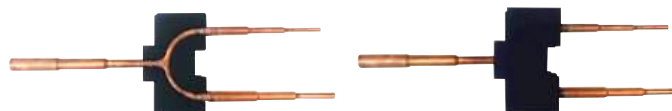
Khớp nối REFNET

(BHRP25A22/33/72/73T, KHRP26A22/33/72/73T)



Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT

(BHRG25A33/72/73T8, BHRG26A33/72/73T8)



Tùy chọn PCB

STT	Model			Mục							
					REYQ8B REYQ10B REYQ12B REYQ14B	REYQ16B REYQ18B REYQ20B REYQ22B	REYQ24B REYQ26B REYQ28B REYQ30B	REYQ32B REYQ34B REYQ36B REYQ38B	REYQ40B REYQ42B REYQ44B REYQ46B	REYQ48B REYQ50B REYQ52B REYQ54B	REYQ56B REYQ58B REYQ60B
1	Bộ tiếp hợp DIII-NET + Bộ chuyển đổi dây				DTA109A51 + BER11A						
2	Bộ tiếp hợp điều khiển bên ngoài				DTA104A62						

VRV H SERIES

STT	Model		RXYQ8B		RXYQ18B		RXYQ26B		RXYQ38B		RXYQ50B		RXYQ56B									
			RXYQ10B	RXYQ12B	RXYQ14B	RXYQ16B	RXYQ20B	RXYQ22B	RXYQ24B	RXYQ30B	RXYQ32B	RXYQ34B	RXYQ36B	RXYQ40B	RXYQ42B	RXYQ44B	RXYQ46B	RXYQ48B	RXYQ52B	RXYQ58B	RXYQ60B	
Mục																						
1	Đường ống dẫn phân phối *1	Khớp nối REFNET nhiều nhánh	KHRP26M22H(Tối đa 4 nhánh), KHRP26M33H(Tối đa 8 nhánh), KHRP26M72H(Tối đa 8 nhánh), KHRP26M73H(Tối đa 8 nhánh)																			
		Khớp nối REFNET	KHRP26A22T, KHRP26A33T, KHRP26A72T, KHRP26A73T																			
		Nối giảm kích cỡ ống	KHRP26M73HP, KHRP26M73TP																			
		Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT	BHRG26A33TB, BHRG26A72TB, BHRG26A73TB																			
2	Bộ ống kết nối dàn nóng		-					BHFP22R135					BHFP22R168									

Lưu ý: *1. Nên lựa chọn các bộ phận REFNET phù hợp để phù hợp với tổng chỉ số công suất của các dàn lạnh được kết nối bên dưới mỗi REFNET, dựa trên hướng dẫn lắp đặt.

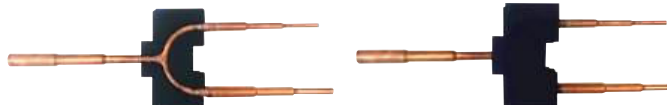
Khớp nối REFNET

(KHRP26A22/33/72/73T)



Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT

(BHRG26A33/72/73T8)



Tùy chọn PCB

STT	Model		RXYQ8B	RXYQ16B	RXYQ24B	RXYQ32B	RXYQ40B	RXYQ48B	RXYQ56B
			RXYQ10B	RXYQ18B	RXYQ26B	RXYQ42B	RXYQ50B	RXYQ58B	
	RXYQ12B	RXYQ20B	RXYQ28B	RXYQ36B	RXYQ44B	RXYQ52B	RXYQ60B		
	RXYQ14B	RXYQ22B	RXYQ30B	RXYQ38B	RXYQ46B	RXYQ54B			
	Mục								
1	Bộ tiếp hợp DIII-NET + Bộ chuyển đổi dây		DTA109A51 + BER11A						
2	Bộ tiếp hợp điều khiển bên ngoài		DTA104A62						

Danh Sách Tùy Chọn

■ Dàn nóng

VRV X SERIES

STT	Model		RXUQ6A(W) RXUQ8A(W) RXUQ10A(W)	RXUQ12A(W) RXUQ14A(W) RXUQ16A(W) RXUQ18A(W) RXUQ20A(W)	RXUQ12AM(W) RXUQ14AM(W) RXUQ16AM(W) RXUQ18AM(W) RXUQ20AM(W) RXUQ22AM(W)	RXUQ18AM1(W) RXUQ20AM1(W)
	Mục					
1	Đường ống dẫn phân phối	Khớp nối REFNET nhiều nhánh	KHP26M22H, KHP26M33H (Tối đa 4 nhánh) (Tối đa 8 nhánh)			
		Khớp nối REFNET 2 nhánh	KHP26A22T, KHP26A33T			
		Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT	BHRG26A33T8, BHRG26A72T8, BHRG26A73T8			
2	Bộ ống kết nối dàn nóng		—		BHP22P100	BHP22P151
3	Bộ lọc sóng hài chủ động		BACF22E5			

STT	Model		RXUQ24AM(W)	RXUQ34AM(W)	RXUQ42AM(W)	RXUQ52AM(W)
			RXUQ26AM(W)	RXUQ36AM(W)	RXUQ44AM(W)	RXUQ54AM(W)
Mục			RXUQ28AM(W)	RXUQ38AM(W)	RXUQ46AM(W)	RXUQ56AM(W)
			RXUQ30AM(W)	RXUQ40AM(W)	RXUQ48AM(W)	RXUQ58AM(W)
			RXUQ32AM(W)		RXUQ50AM(W)	RXUQ60AM(W)
1	Đường ống dẫn phân phối	Khớp nối REFNET nhiều nhánh	KHRP26M22H, KHRP26M33H, KHRP26M72H, KHRP26M73H (Tối đa 4 nhánh) (Tối đa 8 nhánh) (Tối đa 8 nhánh) (Tối đa 8 nhánh)			
		Khớp nối REFNET 2 nhánh	KHRP26A22T, KHRP26A33T, KHRP26A72T, KHRP26A73T			
		Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT	BHRG26A33T8, BHRG26A72T8, BHRG26A73T8			
2	Nối giảm kích cỡ ống		KHRP26M73TP, KHRP26M73HP			
3	Bộ ống kết nối dàn nóng		BHP22P100		BHP22P151	
4	Bộ lọc sóng hài chủ động		BACF22E5			

Khớp nối REFNET
(KHP26A22/33/72/73T)



Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT
(BHRG26A33/72/73T8)



Tùy chọn PCB

STT	Model		RXUQ6A(W) RXUQ8A(W)	RXUQ10A(W) RXUQ12A(W) RXUQ14A(W) RXUQ16A(W) RXUQ18A(W) RXUQ20A(W)	RXUQ12AM(W) RXUQ14AM(W) RXUQ16AM(W) RXUQ18AM1(W) RXUQ20AM1(W)	RXUQ18AM(W) RXUQ20AM(W)
	Mục					
1	Bộ tiếp hợp mở rộng DIII-NET ★		DTA109A51			
2	Bộ tiếp hợp điều khiển ★		DTA104A61			
3	Adaptor giao diện nhà thông minh ★		DTA116A51			
4	Bảng tùy chọn cho bộ điều khiển		—	BKS26A ^{*)}	—	BKS26A ^{*)}

STT	Model		RXUQ22AM(W) RXUQ24AM(W) RXUQ26AM(W) RXUQ28AM(W) RXUQ30AM(W)	RXUQ32AM(W) RXUQ34AM(W) RXUQ36AM(W) RXUQ38AM(W) RXUQ40AM(W)	RXUQ42AM(W) RXUQ44AM(W) RXUQ46AM(W) RXUQ48AM(W) RXUQ50AM(W)	RXUQ52AM(W) RXUQ54AM(W) RXUQ56AM(W) RXUQ58AM(W) RXUQ60AM(W)
	Mục					
1	Bộ tiếp hợp mở rộng DIII-NET ★		DTA109A51			
2	Bộ tiếp hợp điều khiển ★		DTA104A61			
3	Bộ chuyển đổi giao diện nhà thông minh ★		DTA116A51			
4	Bảng tùy chọn cho bộ điều khiển		BKS26A ^{*)}			

Lưu ý: 1. Cần thiết cho mỗi bộ tiếp hợp được đánh dấu ★

VRV A SERIES

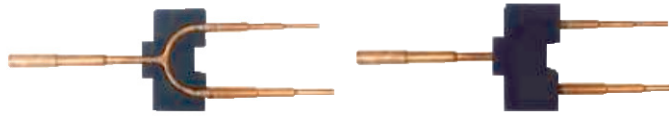
STT	Model		RXQ6A(W)	RXQ12A(W)	RXQ18A(W)	RXQ18AM(W)
			RXQ8A(W)	RXQ14A(W)	RXQ20A(W)	RXQ20AM(W)
	Mục		RXQ10A(W)	RXQ16A(W)		RXQ22AM(W)
1	Đường ống dẫn phân phối	Khớp nối REFNET nhiều nhánh	KHRP26M22H, KHRP26M33H (Tối đa 4 nhánh) (Tối đa 8 nhánh)			
		Khớp nối REFNET 2 nhánh	KHRP26A22T, KHRP26A33T			
		Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT	BHRG26A33T8, BHRG26A72T8, BHRG26A73T8			
2	Bộ ống kết nối dàn nóng		—			BHFP22P100
3	Bộ sóng hài chủ động		BACF22E5			

STT	Model		RXQ24AM(W)	RXQ34AM(W)	RXQ42AM(W)	RXQ52AM(W)
			RXQ26AM(W)	RXQ36AM(W)	RXQ44AM(W)	RXQ54AM(W)
Mục			RXQ28AM(W)	RXQ38AM(W)	RXQ46AM(W)	RXQ56AM(W)
			RXQ30AM(W)	RXQ40AM(W)	RXQ48AM(W)	RXQ58AM(W)
			RXQ32AM(W)		RXQ50AM(W)	RXQ60AM(W)
1	Đường ống dẫn phân phối	Khớp nối REFNET nhiều nhánh	KHRP26M22H, KHRP26M33H, KHRP26M72H, KHRP26M73H (Tối đa 4 nhánh) (Tối đa 8 nhánh) (Tối đa 8 nhánh) (Tối đa 8 nhánh)			
		Khớp nối REFNET 2 nhánh	KHRP26A22T, KHRP26A33T, KHRP26A72T, KHRP26A73T			
		Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT	BHRG26A33T8, BHRG26A72T8, BHRG26A73T8			
2	Nối giảm kích cỡ ống		KHRP26M73TP, KHRP26M73HP			
3	Bộ ống kết nối dàn nóng		BHFP22P100		BHFP22P151	
4	Bộ lọc sóng hài chủ động		BACF22E5			

Khớp nối REFNET
(KHRP26A22/33/72/73T)



Non-Brazed REFNET Joint dành cho TIGHTFIT
(BHRG26A33/72/73T8)



Tùy chọn PCB

STT	Model		RXQ6A(W) RXQ8A(W) RXQ10A(W) RXQ12A(W)	RXQ14A(W) RXQ16A(W) RXQ18A(W) RXQ20A(W)	RXQ18AM(W) RXQ20AM(W) RXQ22AM(W)	RXQ26AM(W) RXQ28AM(W) RXQ30AM(W)
	Mục					
1	Bộ tiếp hợp mở rộng DIII-NET ★		DTA109A51			
2	Bộ tiếp hợp điều khiển ★		DTA104A61			
3	Bộ chuyển đổi giao diện nhà thông minh ★		DTA116A51			
4	Bảng tùy chọn cho bộ điều khiển		—	BKS26A*1	—	BKS26A*1

STT	Model		RXQ32AM(W) RXQ34AM(W) RXQ36AM(W) RXQ38AM(W)	RXQ40AM(W) RXQ42AM(W) RXQ44AM(W) RXQ46AM(W)	RXQ48AM(W) RXQ50AM(W) RXQ52AM(W) RXQ54AM(W)	RXQ56AM(W) RXQ58AM(W) RXQ60AM(W)
	Mục					
1	Bộ tiếp hợp mở rộng DIII-NET ★		DTA109A51			
2	Bộ tiếp hợp điều khiển ★		DTA104A61			
3	Bộ chuyển đổi giao diện nhà thông minh ★		DTA116A51			
4	Bảng tùy chọn cho bộ điều khiển		BKS26A *1			

Lưu ý: 1. Cần thiết cho mỗi bộ tiếp hợp được đánh dấu. ★